

CƠ SỞ PHÁP LÝ XÁC ĐỊNH SỐ LƯỢNG TUYỂN SINH NĂM 2026

1. Danh sách ngành đào tạo

STT	Tên ngành	Mã ngành	Số văn bản cho phép mở ngành	Ngày tháng năm ban hành văn bản cho phép mở ngành	Số quyết định chuyển đổi tên ngành (gần nhất)	Ngày tháng năm ban hành Số quyết định chuyển đổi tên ngành (gần nhất)	Trường tự chủ QĐ hoặc Cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm bắt đầu đào tạo	Năm đã tuyển sinh và đào tạo gần nhất với năm tuyển sinh	Đào tạo ngành đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học	Năm bắt đầu thực hiện đào tạo ngành đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học	Số văn bản phê duyệt đào tạo từ xa	Ngày ban hành văn bản phê duyệt đào tạo từ xa	Năm bắt đầu thực hiện đào tạo từ xa
1	Kỹ thuật cơ khí	8520103	2376/QĐ-BGDĐT	08/07/2015			Cơ quan có thẩm quyền cho phép	2015	2025					
2	Công nghệ kỹ thuật ô tô	7510205	7318/QĐ-BGDĐT	11/12/2006	6061/QĐ-BGDĐT	27/12/2010	Cơ quan có thẩm quyền cho phép	2007	2025					
3	Công nghệ chế tạo máy	7510202	7318/QĐ-BGDĐT	11/12/2006	6061/QĐ-BGDĐT	27/12/2010	Cơ quan có thẩm quyền cho phép	2007	2025					
4	Công nghệ kỹ thuật cơ - điện tử	7510203	4442/QĐ-BGDĐT	19/10/2017			Cơ quan có thẩm quyền cho phép	2018	2025					
5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	7510301	7318/QĐ-BGDĐT	11/12/2006	6061/QĐ-BGDĐT	27/12/2010	Cơ quan có thẩm quyền cho phép	2007	2025					

STT	Tên ngành	Mã ngành	Số văn bản cho phép mở ngành	Ngày tháng năm ban hành văn bản cho phép mở ngành	Số quyết định chuyển đổi tên ngành (gần nhất)	Ngày tháng năm ban hành Số quyết định chuyển đổi tên ngành (gần nhất)	Trường tự chủ QĐ hoặc Cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm bắt đầu đào tạo	Năm đã tuyển sinh và đào tạo gần nhất với năm tuyển sinh	Đào tạo ngành đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học	Năm bắt đầu thực hiện đào tạo ngành đặc thù có nhu cầu cao về nhân lực trình độ đại học	Số văn bản phê duyệt đào tạo từ xa	Ngày ban hành văn bản phê duyệt đào tạo từ xa	Năm bắt đầu thực hiện đào tạo từ xa
6	Khoa học máy tính	7480101	8400/QĐ-BGDĐT	16/12/2008	6061/QĐ-BGDĐT	27/12/2010	Cơ quan có thẩm quyền cho phép	2009	2025					
7	Kế toán	7340301	6047/QĐ-BGDĐT	24/12/2010			Cơ quan có thẩm quyền cho phép	2011	2025					
8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	7510201	1828/QĐ-BGD&ĐT	10/04/2006	6061/QĐ-BGDĐT	27/12/2010	Cơ quan có thẩm quyền cho phép	2006	2025					
9	Công nghệ thông tin	7480201	1828/QĐ-BGD&ĐT	10/04/2006	6061/QĐ-BGDĐT	27/12/2010	Cơ quan có thẩm quyền cho phép	2006	2025					
10	Quản trị kinh doanh	7340101	6047/QĐ-BGDĐT	24/12/2010			Cơ quan có thẩm quyền cho phép	2011	2025					
11	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá	7510303	7318/QĐ-BGDĐT	11/12/2006	6061/QĐ-BGDĐT	27/12/2010	Cơ quan có thẩm quyền cho phép	2007	2025					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHẠM VĂN CHÁI

W

2. Danh sách đội ngũ giảng viên toàn thời gian và thỉnh giảng

2.1 Danh sách đội ngũ giảng viên toàn thời gian:

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu	Quốc tịch	Giới tính	Năm tuyển dụng/ ký hợp đồng	Thời hạn hợp đồng	Ngày bắt đầu hợp đồng	Ngày kết thúc hợp đồng	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên môn được đào tạo	Mã ngành tham gia ĐTTX	Tên ngành tham gia ĐTTX	Thời gian (số giờ trung bình tham gia ĐTTX/ tuần)
1	Phạm Thị Cúc	11/02/1984	036184003187		Nữ	27/02/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/02/2016			Thạc sĩ	Khoa học máy tính			
2	Trần Thị Ngọc	04/12/1983	036183006312		Nữ	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Chính trị học			
3	Trần Quý Bình	12/05/1984	037084011445		Nam	30/10/2012	HĐLĐ không xác định thời hạn	30/10/2012			Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
4	Đình Công Quý	29/10/1983	036083004137		Nam	03/07/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	03/07/2017			Thạc sĩ	Giáo dục học			
5	Phạm Thanh Bình	24/12/1982	022182011329		Nữ	01/11/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2016			Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh			
6	Nguyễn Thị Thu Thủy	16/11/1981	036181005649		Nữ	03/07/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	03/07/2017			Thạc sĩ	Khoa học máy tính			
7	Trần Hiếu	09/03/1978	036078015619		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
8	Phạm Xuân Bách	26/06/1980	036080018159		Nam	20/06/2014	HĐLĐ không xác định thời hạn	20/06/2014			Tiến sĩ	Kỹ thuật điện tử			
9	Nguyễn Văn Vũ	20/01/1979	034079001980		Nam	03/07/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	03/07/2017			Thạc sĩ	Khoa học máy tính			
10	Lưu Quốc Cường	07/02/1974	038074017160		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Tiến sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
11	Vũ Quang Hưng	06/01/1980	036080006138		Nam	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật ô tô			
12	Hà Thị Thịnh	09/08/1970	036170005194		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
13	Nghiêm Thị Thuý Nga	29/08/1976	019176000579		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
14	Nguyễn Trung Kiên	11/10/1984	036084012351		Nam	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật ô tô			
15	Đỗ Thị Hồng Linh	08/10/1984	035184003021		Nữ	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Hệ thống thông tin			

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu	Quốc tịch	Giới tính	Năm tuyển dụng/ ký hợp đồng	Thời hạn hợp đồng	Ngày bắt đầu hợp đồng	Ngày kết thúc hợp đồng	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên môn được đào tạo	Mã ngành tham gia ĐTTX	Tên ngành tham gia ĐTTX	Thời gian (số giờ trung bình tham gia ĐTTX/ tuần)
16	Trịnh Thế Anh	05/09/1982	036082007116		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Vật lý vô tuyến và điện tử			
17	Phùng Thị Thu Hiền	04/05/1982	034182024043		Nữ	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Hệ thống thông tin			
18	Bùi Thị Huyền	06/07/1985	036185002694		Nữ	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Thạc sĩ	Giáo dục học			
19	Vũ Văn Khánh	31/07/1985	036085009239		Nam	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Công nghệ vật liệu			
20	Phạm Anh Bình	21/06/1982	036082009524		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Kinh tế chính trị			
21	Phạm Thị Thu Hương	03/01/1983	036183006087		Nữ	01/04/2012	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/04/2012			Thạc sĩ	Triết học			
22	Nguyễn Thị Thu Trang	27/10/1984	036184019364		Nữ	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại			
23	Ngô Mạnh Hà	04/01/1980	036080007894		Nam	03/07/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	03/07/2017			Thạc sĩ	Cơ kỹ thuật			
24	Ngô Thị Thùy	28/01/1985	036185001294		Nữ	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Thạc sĩ	Triết học			
25	Nguyễn Thị Phương Dung	19/12/1979	036179001539		Nữ	01/11/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2016			Tiến sĩ	Kế toán			
26	Nguyễn Tiến Hưng	03/10/1973	034073030254		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
27	Trần Trung Kiên	06/10/1982	036082012315		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Lý luận và lịch sử giáo dục			
28	Ngô Thanh Bình	18/10/1983	037083005996		Nam	01/11/2012	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2012			Tiến sĩ	Toán giải tích			
29	Đào Thị Hằng	05/08/1980	037180009989		Nữ	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Thạc sĩ	Kỹ thuật điện tử			
30	Nguyễn Thị Kha	16/12/1986	034186002845		Nữ	01/11/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2016			Thạc sĩ	Kỹ thuật điện			
31	Nguyễn Mạnh Tiến	29/11/1964	035064008304		Nam	01/10/2023	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/10/2023			Tiến sĩ	Quản lý khoa học và công nghệ			

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu	Quốc tịch	Giới tính	Năm tuyển dụng/ ký hợp đồng	Thời hạn hợp đồng	Ngày bắt đầu hợp đồng	Ngày kết thúc hợp đồng	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên môn được đào tạo	Mã ngành tham gia ĐTTX	Tên ngành tham gia ĐTTX	Thời gian (số giờ trung bình tham gia ĐTTX/ tuần)
32	Trần Thị ThomA	01/05/1983	036183007303		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Tâm lý học			
33	Nguyễn Thị Mỹ	16/12/1976	036176016234		Nữ	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí			
34	Nguyễn Thế Vinh	15/09/1984	036084030573		Nam	01/11/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2016			Thạc sĩ	Khoa học máy tính			
35	Nguyễn Thị Hoà	21/08/1978	035178000680		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Kỹ thuật điện tử			
36	Đặng Huy Cường	28/02/1985	036085004701		Nam	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí động lực			
37	Nguyễn Thuý Hằng	18/08/1975	019175008905		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
38	Mai Thị Thêm	14/05/1977	036177004027		Nữ	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Thạc sĩ	Kỹ thuật điện			
39	Nguyễn Tiến Đức	21/03/1978	036078020549		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
40	Trần Thanh Tâm	30/09/1973	036073021579		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ khí động lực			
41	Đặng Thị Hiền	17/10/1981	030181005868		Nữ	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Khoa học máy tính			
42	Trần Văn Hiệp	10/10/1980	036080016830		Nam	15/11/2012	HĐLĐ không xác định thời hạn	15/11/2012			Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh			
43	Ngô Thị Thom	02/11/1984	036184001309		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh			
44	Nguyễn Thúc Hà	16/09/1952	042052000096		Nam	01/08/2025	HĐLĐ xác định thời hạn	01/08/2025	31/07/2026	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ khí			
45	Mai Văn Hồng	02/11/1981	036081021647		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Tiến sĩ	Công nghệ chế tạo máy			
46	Trần Thị Thu Hương	13/03/1986	036186009678		Nữ	01/11/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2016			Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh			
47	Trần Thị Hiền	30/03/1980	034180033537		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Kỹ thuật điện tử			

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu	Quốc tịch	Giới tính	Năm tuyển dụng/ ký hợp đồng	Thời hạn hợp đồng	Ngày bắt đầu hợp đồng	Ngày kết thúc hợp đồng	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên môn được đào tạo	Mã ngành tham gia ĐTTX	Tên ngành tham gia ĐTTX	Thời gian (số giờ trung bình tham gia ĐTTX/ tuần)
48	Trần Thanh Thủy	11/07/1979	037079003677		Nam	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Kỹ thuật điện tử			
49	Phan Đức Thiện	19/07/1982	036082049570		Nam	16/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2020			Thạc sĩ	Khoa học máy tính			
50	Lê Quỳnh Lan	23/05/1980	01180046055		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Lịch sử			
51	Đặng Thị Thu Phương	02/10/1984	036184005792		Nữ	03/07/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	03/07/2017			Thạc sĩ	Luật			
52	Trần Huy Trọng	20/10/1981	036081016769		Nam	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Thạc sĩ	Công nghệ chế tạo máy			
53	Phạm Thị Hường	28/06/1981	036181018605		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Tiến sĩ	Kỹ thuật vật liệu			
54	Trần Đình Tài	10/03/1979	036079000452		Nam	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Thạc sĩ	Công nghệ chế tạo máy			
55	Phí Văn Hùng	04/04/1979	034079027647		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Kỹ thuật điện			
56	Nguyễn Thị Hiền	03/11/1979	036179018166		Nữ	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Công nghệ chế tạo máy			
57	Lê Thanh	18/10/1982	036082023846		Nam	03/07/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	03/07/2017			Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật cơ khí			
58	Ngô Thị Nhung	09/07/1979	036179023645		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Tiến sĩ	Giáo dục học			
59	Nguyễn Văn Trung	10/04/1978	034078007669		Nam	01/11/2012	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2012			Thạc sĩ	Hệ thống thông tin			
60	Trần Gia Khánh	07/10/1979	036079008560		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Tiến sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
61	Trần Quang Thịnh	20/06/1985	036085012134		Nam	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Thạc sĩ	Toán học			
62	Bùi Thị Thu Hường	01/12/1985	036185022725		Nữ	01/11/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2016			Thạc sĩ	Kỹ thuật điện			
63	Trần Văn Hạnh	26/10/1982	036082003522		Nam	16/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2020			Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			



lu

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu	Quốc tịch	Giới tính	Năm tuyển dụng/ ký hợp đồng	Thời hạn hợp đồng	Ngày bắt đầu hợp đồng	Ngày kết thúc hợp đồng	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên môn được đào tạo	Mã ngành tham gia ĐTTX	Tên ngành tham gia ĐTTX	Thời gian (số giờ trung bình tham gia ĐTTX/ tuần)
64	Nguyễn Thị Duyên	22/05/1980	035180011534		Nữ	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
65	Phạm Văn Phi	03/11/1975	036075020589		Nam	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Kỹ thuật điện tử			
66	Đỗ Thuỳ Linh	21/11/1981	036181000996		Nữ	01/11/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2016			Tiến sĩ	Tài chính và Kế toán			
67	Cao Văn Thế	21/02/1986	036086011313		Nam	01/11/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2016			Thạc sĩ	Kỹ thuật điện tử			
68	Vũ Hải Thượng	06/09/1983	036083022573		Nam	01/11/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2016			Thạc sĩ	Kỹ thuật điện tử			
69	Nguyễn Thanh Tùng	21/07/1974	035074010558		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh			
70	Trần Văn Biên	16/06/1976	038076021365		Nam	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
71	Trần Thanh Sơn	21/11/1964	036064027022		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
72	Nguyễn Thành Nam	03/06/1982	035082010832		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Triết học			
73	Đỗ Thu Trang	01/01/1990	036190002306		Nữ	20/04/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	20/04/2017			Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng			
74	Đinh Gia Trường	25/06/1982	034082018711		Nam	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Hệ thống thông tin			
75	Bùi Thị Tuyết Nhung	22/07/1981	036181007749		Nữ	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí			
76	Trần Thị Nhung	02/10/1978	036178013812		Nữ	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Kỹ thuật điện tử			
77	Nguyễn Thị Bích Thuỷ	02/02/1983	036183021948		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Kinh tế			
78	Trần Thị Duyên	01/06/1982	036182013636		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Hệ thống thông tin			
79	Phạm Thị Hồng Nhung	12/02/1982	036182003447		Nữ	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Thạc sĩ	Khoa học máy tính			

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu	Quốc tịch	Giới tính	Năm tuyển dụng/ ký hợp đồng	Thời hạn hợp đồng	Ngày bắt đầu hợp đồng	Ngày kết thúc hợp đồng	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên môn được đào tạo	Mã ngành tham gia ĐTTX	Tên ngành tham gia ĐTTX	Thời gian (số giờ trung bình tham gia ĐTTX/ tuần)
80	Phạm Văn Hà	22/10/1982	036082023786		Nam	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Công nghệ chế tạo máy			
81	Trần Thị Hiền	17/07/1981	017181005364		Nữ	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Thạc sĩ	Kỹ thuật điện tử			
82	Trần Thị Vân	21/02/1984	036184012072		Nữ	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh			
83	Trần Văn Đồng	24/03/1983	036083027420		Nam	03/07/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	03/07/2017			Thạc sĩ	Giáo dục học			
84	Trịnh Xuân Phong	11/09/1982	035082001208		Nam	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ khí động lực			
85	Trần Thị Ngọc Loan	23/01/1979	036179019612		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Tâm lý học			
86	Vũ Thị Thắng	21/02/1978	036178018970		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Tiến sĩ	Kỹ thuật điện tử			
87	Trần Thị Khánh Linh	14/03/1985	035185009808		Nữ	01/11/2012	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2012			Thạc sĩ	Kế toán			
88	Đoàn Ngọc Sỹ	03/10/1976	034076005776		Nam	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Tiến sĩ	Kỹ thuật điện tử			
89	Lã Văn Trường	24/11/1978	034078021165		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
90	Bùi Thị Thảo	07/11/1985	036185010801		Nữ	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Khoa học máy tính			
91	Nguyễn Thị Thu	08/01/1983	036183003411		Nữ	01/11/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2016			Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh			
92	Vũ Thị Phương Dung	20/10/1979	036179011935		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Triết học			
93	Hoàng Thị Phương	03/07/1976	034176002980		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Tiến sĩ	Kỹ thuật điện tử			
94	Vũ Văn Ba	05/05/1976	038076002561		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Tiến sĩ	Kỹ thuật vật liệu			
95	Vũ Mạnh Hùng	24/07/1981	034081021111		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Công nghệ chế tạo máy			

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu	Quốc tịch	Giới tính	Năm tuyển dụng/ ký hợp đồng	Thời hạn hợp đồng	Ngày bắt đầu hợp đồng	Ngày kết thúc hợp đồng	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên môn được đào tạo	Mã ngành tham gia ĐTTX	Tên ngành tham gia ĐTTX	Thời gian (số giờ trung bình tham gia ĐTTX/ tuần)
96	Trần Thị Ngọc Tâm	22/07/1980	036180016062		Nữ	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Thạc sĩ	Triết học			
97	Vũ Ngọc Tuấn	21/11/1980	036080021911		Nam	01/11/2012	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2012			Tiến sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
98	Nguyễn Đình Thi	22/04/1979	036079006291		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Toán học			
99	Trần Thị Thuý Ninh	16/10/1980	036180003287		Nữ	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Thạc sĩ	Triết học			
100	Nguyễn Hồng Thanh	10/01/1972	036072004085		Nam	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Tiến sĩ	Công nghệ vật liệu			
101	Trần Văn Khiêm	19/08/1959	036059002120		Nam	01/11/2025	HĐLĐ xác định thời hạn	01/11/2025	31/10/2026		Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ khí			
102	Trần Thị Yến	07/08/1986	024186017351		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Khoa học máy tính			
103	Nguyễn Lương Kiên	09/07/1976	048076002772		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
104	Mai Thị Thanh Nga	20/01/1984	036184005565		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Đại học	Sư phạm Tiếng Anh			
105	Bùi Đức Phương	07/12/1982	036082020422		Nam	03/07/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	03/07/2017			Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ điện tử			
106	Trần Xuân Thành	24/11/1979	034079021489		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Tiến sĩ	Cơ kỹ thuật			
107	Hoàng Thị Hồng Hà	09/04/1983	036183026101		Nữ	03/07/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	03/07/2017			Thạc sĩ	Công nghệ kỹ thuật điện tử – viễn thông			
108	Trần Văn Long	18/01/1982	036082026604		Nam	03/07/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	03/07/2017			Thạc sĩ	Hệ thống thông tin			
109	Vũ Thị Phương	23/10/1976	036176006311		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Khoa học máy tính			
110	Hoàng Thị Diệu	16/08/1983	034183010600		Nữ	01/11/2012	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2012			Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ khí			

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu	Quốc tịch	Giới tính	Năm tuyển dụng/ ký hợp đồng	Thời hạn hợp đồng	Ngày bắt đầu hợp đồng	Ngày kết thúc hợp đồng	Chức danh khoa học	Trình độ	Chuyên môn được đào tạo	Mã ngành tham gia ĐTTX	Tên ngành tham gia ĐTTX	Thời gian (số giờ trung bình tham gia ĐTTX/ tuần)
111	Bùi Thu Hải	25/05/1985	036185007319		Nữ	27/02/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/02/2016			Thạc sĩ	Khoa học máy tính			
112	Nghiêm Thị Hưng	21/03/1977	033177013788		Nữ	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
113	Trần Sỹ Long	08/09/1976	035076005162		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
114	Nguyễn Thị Huyền My	22/10/1990	036190027749		Nữ	20/04/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	20/04/2017			Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh			
115	Tô Đức Nhuận	16/01/1979	034079013014		Nam	20/04/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	20/04/2017			Tiến sĩ	Kỹ thuật phần mềm			
116	Vũ Tiến Lập	15/11/1982	036082022239		Nam	31/01/2020	HĐLĐ không xác định thời hạn	31/01/2020			Thạc sĩ	Kỹ thuật điện tử			
117	Lê Thị Hồng Tâm	01/06/1984	036184004282		Nữ	01/11/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2016			Tiến sĩ	Kế toán			
118	Trần Công Chính	28/01/1979	036079003645		Nam	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Thạc sĩ	Công nghệ chế tạo máy			
119	Mai Văn Thao	14/06/1981	036081009172		Nam	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Triết học			
120	Giản Quốc Anh	02/04/1981	036081020490		Nam	27/04/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	27/04/2016			Tiến sĩ	Kỹ thuật điện tử - viễn thông			
121	Hoàng Xuân Huân	03/02/1983	036083000637		Nam	01/11/2016	HĐLĐ không xác định thời hạn	01/11/2016			Thạc sĩ	Công nghệ chế tạo máy			
122	Trần Hồng Vân	21/10/1987	036187002111		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh			
123	Phạm Thị Hoa	19/07/1978	033178000972		Nữ	16/01/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	16/01/2017			Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa			
124	Trương Thành Trung	01/04/1984	035084004956		Nam	03/07/2017	HĐLĐ không xác định thời hạn	03/07/2017			Thạc sĩ	Công nghệ chế tạo máy			

2.1.1 Danh sách ngành đứng tên của đội ngũ giảng viên toàn thời gian: Trình độ đại học, cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu	Chuyên môn đào tạo	Chức danh khoa học	Trình độ	Trọng số tham gia giảng dạy các ngành										Tổng số ngành tham gia	Tổng trọng số
							Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Khoa học máy tính	Công nghệ kỹ thuật cơ - điện tử	Công nghệ thông tin	Công nghệ chế tạo máy	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	Kế toán	Công nghệ kỹ thuật ô tô	Quản trị kinh doanh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá		
							7510301	7480101	7510203	7480201	7510202	7510201	7340301	7510205	7340101	7510303		
								100						100			1	100
1	Phạm Thị Cúc	11/02/1984	036184003187	Khoa học máy tính		Thạc sĩ								100			1	100
2	Trần Thị Ngọc	04/12/1983	036183006312	Chính trị học		Thạc sĩ										70	3	100
3	Trần Quý Bình	12/05/1984	037084011445	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa		Thạc sĩ	10		20								2	100
4	Đinh Công Quý	29/10/1983	036083004137	Giáo dục học		Thạc sĩ				40				40		20	3	100
5	Phạm Thanh Bình	24/12/1982	022182011329	Ngôn ngữ Anh		Thạc sĩ											1	100
6	Nguyễn Thị Thu Thủy	16/11/1981	036181005649	Khoa học máy tính		Thạc sĩ		100									1	100
7	Trần Hiếu	09/03/1978	036078015619	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa		Thạc sĩ										100	1	100
8	Phạm Xuân Bách	26/06/1980	036080018159	Kỹ thuật điện tử		Tiến sĩ	70		10							20	3	100
9	Nguyễn Văn Vũ	20/01/1979	034079001980	Khoa học máy tính		Thạc sĩ				100							1	100
10	Lưu Quốc Cường	07/02/1974	038074017160	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa		Tiến sĩ	10	10		10						70	4	100
11	Vũ Quang Hưng	06/01/1980	036080006138	Công nghệ kỹ thuật ô tô		Thạc sĩ								100			1	100
12	Hà Thị Thịnh	09/08/1970	036170005194	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa		Thạc sĩ										100	1	100
13	Nghiêm Thị Thuý Nga	29/08/1976	019176000579	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa		Thạc sĩ											1	100
14	Nguyễn Trung Kiên	11/10/1984	036084012351	Công nghệ kỹ thuật ô tô		Thạc sĩ								100			1	100
15	Đỗ Thị Hồng Lĩnh	08/10/1984	035184003021	Hệ thống thông tin		Thạc sĩ				100							1	100
16	Trịnh Thế Anh	05/09/1982	036082007116	Vật lý vô tuyến và điện tử		Thạc sĩ								100			1	100
17	Phùng Thị Thu Hiền	04/05/1982	034182024043	Hệ thống thông tin		Thạc sĩ				100							1	100
18	Bùi Thị Huyền	06/07/1985	036185002694	Giáo dục học		Thạc sĩ						40		60			2	100
19	Vũ Văn Khánh	31/07/1985	036085009239	Công nghệ vật liệu		Thạc sĩ							50		50		2	100
20	Phạm Anh Bình	21/06/1982	036082009524	Kinh tế chính trị		Thạc sĩ											3	100
21	Phạm Thị Thu Hương	03/01/1983	036183006087	Triết học		Thạc sĩ				30		10		60				

[illegible]

[illegible]

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu	Chuyên môn đào tạo	Chức danh khoa học	Trình độ	Trọng số tham gia giảng dạy các ngành										Tổng số ngành tham gia	Tổng trọng số
							Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Khoa học máy tính	Công nghệ kỹ thuật cơ - điện tử	Công nghệ thông tin	Công nghệ chế tạo máy	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	Kế toán	Công nghệ kỹ thuật ô tô	Quản trị kinh doanh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá		
							7510301	7480101	7510203	7480201	7510202	7510201	7340301	7510205	7340101	7510303		
							30		30					40			3	100
68	Vũ Hải Thượng	06/09/1983	036083022573	Kỹ thuật điện tử		Thạc sĩ									100		1	100
69	Nguyễn Thanh Tùng	21/07/1974	035074010558	Quản trị kinh doanh		Thạc sĩ										100	1	100
70	Trần Văn Biên	16/06/1976	038076021365	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa		Thạc sĩ										100	1	100
71	Trần Thanh Sơn	21/11/1964	036064027022	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa		Thạc sĩ										100	1	100
72	Nguyễn Thành Nam	03/06/1982	035082010832	Triết học		Thạc sĩ	20							80			2	100
73	Đỗ Thu Trang	01/01/1990	036190002306	Tài chính - Ngân hàng		Thạc sĩ							100				1	100
74	Đinh Gia Trường	25/06/1982	034082018711	Hệ thống thông tin		Thạc sĩ				100							1	100
75	Bùi Thị Tuyết Nhung	22/07/1981	036181007749	Kỹ thuật cơ khí		Thạc sĩ						100					1	100
76	Trần Thị Nhung	02/10/1978	036178013812	Kỹ thuật điện tử		Thạc sĩ	100						100				1	100
77	Nguyễn Thị Bích Thủy	02/02/1983	036183021948	Kinh tế		Thạc sĩ											1	100
78	Trần Thị Duyên	01/06/1982	036182013636	Hệ thống thông tin		Thạc sĩ				100							1	100
79	Phạm Thị Hồng Nhung	12/02/1982	036182003447	Khoa học máy tính		Thạc sĩ		100									2	100
80	Phạm Văn Hà	22/10/1982	036082023786	Công nghệ chế tạo máy		Thạc sĩ					50			50			1	100
81	Trần Thị Hiền	17/07/1981	017181005364	Kỹ thuật điện tử		Thạc sĩ	100				20			80			2	100
82	Trần Thị Vân	21/02/1984	036184012072	Ngôn ngữ Anh		Thạc sĩ				40				40		20	3	100
83	Trần Văn Đồng	24/03/1983	036083027420	Giáo dục học		Thạc sĩ											4	100
84	Trịnh Xuân Phong	11/09/1982	035082001208	Kỹ thuật cơ khí động lực		Tiến sĩ			10		10	10		70			1	100
85	Trần Thị Ngọc Loan	23/01/1979	036179019612	Tâm lý học		Thạc sĩ								100		20	2	100
86	Vũ Thị Thắng	21/02/1978	036178018970	Kỹ thuật điện tử		Tiến sĩ	80						100				1	100
87	Trần Thị Khánh Linh	14/03/1985	035185009808	Kế toán		Thạc sĩ											2	100
88	Đoàn Ngọc Sỹ	03/10/1976	034076005776	Kỹ thuật điện tử		Tiến sĩ	90			10								

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu	Chuyên môn đào tạo	Chức danh khoa học	Trình độ	Trọng số tham gia giảng dạy các ngành										Tổng số ngành tham gia	Tổng trọng số
							Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Khoa học máy tính	Công nghệ kỹ thuật cơ - điện tử	Công nghệ thông tin	Công nghệ chế tạo máy	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	Kế toán	Công nghệ kỹ thuật ô tô	Quản trị kinh doanh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá		
							7510301	7480101	7510203	7480201	7510202	7510201	7340301	7510205	7340101	7510303		
																100	1	100
89	Lã Văn Trường	24/11/1978	034078021165	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa		Thạc sĩ											1	100
90	Bùi Thị Thảo	07/11/1985	036185010801	Khoa học máy tính		Thạc sĩ		100					100				1	100
91	Nguyễn Thị Thu	08/01/1983	036183003411	Ngôn ngữ Anh		Thạc sĩ								10		10	5	100
92	Vũ Thị Phương Dung	20/10/1979	036179011935	Triết học		Thạc sĩ	20		10	50							1	100
93	Hoàng Thị Phương	03/07/1976	034176002980	Kỹ thuật điện tử		Tiến sĩ	100										4	100
94	Vũ Văn Ba	05/05/1976	038076002561	Kỹ thuật vật liệu		Tiến sĩ			10		10	20		60			2	100
95	Vũ Mạnh Hùng	24/07/1981	034081021111	Công nghệ chế tạo máy		Thạc sĩ					40			60			1	100
96	Trần Thị Ngọc Tâm	22/07/1980	036180016062	Triết học		Thạc sĩ				100						100	1	100
97	Vũ Ngọc Tuấn	21/11/1980	036080021911	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa		Tiến sĩ							50				2	100
98	Nguyễn Đình Thi	22/04/1979	036079006291	Toán học		Thạc sĩ				50					100		1	100
99	Trần Thị Thuý Ninh	16/10/1980	036180003287	Triết học		Thạc sĩ						100					1	100
100	Nguyễn Hồng Thanh	10/01/1972	036072004085	Công nghệ vật liệu		Tiến sĩ								100			1	100
101	Trần Văn Khiêm	19/08/1959	036059002120	Kỹ thuật cơ khí		Tiến sĩ							10		10		3	100
102	Trần Thị Yên	07/08/1986	024186017351	Khoa học máy tính		Thạc sĩ		80								100	1	100
103	Nguyễn Lương Kiên	09/07/1976	048076002772	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa		Thạc sĩ											1	100
104	Mai Thị Thanh Nga	20/01/1984	036184005565	Sư phạm Tiếng Anh		Đại học				100				50			2	100
105	Bùi Đức Phương	07/12/1982	036082020422	Kỹ thuật cơ điện tử		Thạc sĩ			50					50			1	100
106	Trần Xuân Thành	24/11/1979	034079021489	Cơ kỹ thuật		Tiến sĩ			100								1	100
107	Hoàng Thị Hồng Hà	09/04/1983	036183026101	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông		Thạc sĩ				100							1	100
108	Trần Văn Long	18/01/1982	036082026604	Hệ thống thông tin		Thạc sĩ				100							1	100
109	Vũ Thị Phương	23/10/1976	036176006311	Khoa học máy tính		Thạc sĩ		100									1	100
110	Hoàng Thị Diệu	16/08/1983	034183010600	Kỹ thuật cơ khí		Tiến sĩ			100								1	100
111	Bùi Thu Hải	25/05/1985	036185007319	Khoa học máy tính		Thạc sĩ				100								

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMTND/CCCD/ hộ chiếu	Chuyên môn đào tạo	Chức danh khoa học	Trình độ	Trọng số tham gia giảng dạy các ngành										Tổng số ngành tham gia	Tổng trọng số
							Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Khoa học máy tính	Công nghệ kỹ thuật cơ - điện tử	Công nghệ thông tin	Công nghệ chế tạo máy	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	Kế toán	Công nghệ kỹ thuật ô tô	Quản trị kinh doanh	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá		
							7510301	7480101	7510203	7480201	7510202	7510201	7340301	7510205	7340101	7510303		
112	Nghiêm Thị Hưng	21/03/1977	033177013788	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa		Thạc sĩ										100	1	100
113	Trần Sỹ Long	08/09/1976	035076005162	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa		Thạc sĩ										100	1	100
114	Nguyễn Thị Huyền My	22/10/1990	036190027749	Quản trị kinh doanh		Thạc sĩ									100		1	100
115	Tô Đức Nhuận	16/01/1979	034079013014	Kỹ thuật phần mềm		Tiến sĩ				100							1	100
116	Vũ Tiến Lập	15/11/1982	036082022239	Kỹ thuật điện tử		Thạc sĩ	100						100				1	100
117	Lê Thị Hồng Tâm	01/06/1984	036184004282	Kế toán		Tiến sĩ								50			2	100
118	Trần Công Chính	28/01/1979	036079003645	Công nghệ chế tạo máy		Thạc sĩ					50			50			3	100
119	Mai Văn Thao	14/06/1981	036081009172	Triết học		Thạc sĩ				40				40		20	1	100
120	Giản Quốc Anh	02/04/1981	036081020490	Kỹ thuật điện tử - viễn thông		Tiến sĩ		100									1	100
121	Hoàng Xuân Huân	03/02/1983	036083000637	Công nghệ chế tạo máy		Thạc sĩ					100						1	100
122	Trần Hồng Vân	21/10/1987	036187002111	Ngôn ngữ Anh		Thạc sĩ								100			1	100
123	Phạm Thị Hoa	19/07/1978	033178000972	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa		Thạc sĩ										100	1	100
124	Trương Thành Trung	01/04/1984	035084004956	Công nghệ chế tạo máy		Thạc sĩ						100					1	100

2.1.2 Danh sách ngành đứng tên của đội ngũ giảng viên toàn thời gian: Trình độ Thạc sĩ

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMTND/ CCCD/ hộ chiếu	Chuyên môn đào tạo	Chức danh khoa học	Trình độ	Trọng số tham gia giảng dạy các ngành	Tổng số ngành tham gia	Tổng trọng số
							Kỹ thuật cơ khí		
							8520103		
1	Trần Thanh Tâm	30/09/1973	036073021579	Kỹ thuật cơ khí động lực		Tiến sĩ	100	1	100
2	Nguyễn Thúc Hà	16/09/1952	042052000096	Kỹ thuật cơ khí	Phó giáo sư	Tiến sĩ	100	1	100
3	Mai Văn Hồng	02/11/1981	036081021647	Công nghệ chế tạo máy		Tiến sĩ	100	1	100
4	Ngô Thị Nhung	09/07/1979	036179023645	Giáo dục học		Tiến sĩ	100	1	100
5	Trịnh Xuân Phong	11/09/1982	035082001208	Kỹ thuật cơ khí động lực		Tiến sĩ	100	1	100
6	Hoàng Thị Phương	03/07/1976	034176002980	Kỹ thuật điện tử		Tiến sĩ	100	1	100
7	Vũ Văn Ba	05/05/1976	038076002561	Kỹ thuật vật liệu		Tiến sĩ	100	1	100
8	Vũ Ngọc Tuấn	21/11/1980	036080021911	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa		Tiến sĩ	100	1	100
9	Nguyễn Hồng Thanh	10/01/1972	036072004085	Công nghệ vật liệu		Tiến sĩ	100	1	100
10	Trần Văn Khiêm	19/08/1959	036059002120	Kỹ thuật cơ khí		Tiến sĩ	100	1	100
11	Trần Xuân Thành	24/11/1979	034079021489	Cơ kỹ thuật		Tiến sĩ	100	1	100
12	Tô Đức Nhuận	16/01/1979	034079013014	Kỹ thuật phần mềm		Tiến sĩ	100	1	100

5. Công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng

5.1 Cơ sở đào tạo được công nhận kiểm định chất lượng

Số quyết định	Ngày quyết định	Tổ chức công nhận
230/QĐ-KĐCLV	23/04/2026	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh

5.2 Chương trình đào tạo được công nhận kiểm định chất lượng

STT	Tên ngành đào tạo có chương trình đào tạo được công nhận kiểm định	Mã ngành đào tạo	Số QĐ công nhận kiểm định chất lượng	Ngày QĐ công nhận kiểm định chất lượng	Tên tổ chức công nhận kiểm định

6. Hội đồng trường/ Hội đồng đại học

6.1 Quyết định thành lập

Số quyết định	Ngày quyết định	Đơn vị ký ban hành quyết định

6.2 Danh sách hội đồng trường

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Giới tính	Chức vụ trong Hội đồng trường	Cơ quan công tác	Chức vụ nơi cơ quan công tác

7. Các văn bản triển khai thực hiện quyền tự chủ

STT	Loại văn bản triển khai quyền tự chủ	Nội dung văn bản	QĐ ban hành	Ngày QĐ ban hành	Cơ quan ban hành quyết định

8. Tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

STT	Lĩnh vực /Ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu tuyển sinh	Số SV trúng tuyển nhập học	Số SV tốt nghiệp	Trong đó tỷ lệ SV tốt nghiệp đã có việc làm trong khoảng thời gian 12 tháng kể từ khi được công nhận tốt nghiệp (khảo sát ở năm liền kề trước năm tuyển sinh)
1	Kinh doanh và quản lý	734	257	128	100	
1.1	Kinh doanh	73401	45	11	4	100
1.1.1	Quản trị kinh doanh	7340101	45	11	4	
1.2	Kế toán - Kiểm toán	73403	212	117	96	100
1.2.1	Kế toán	7340301	212	117	96	
2	Máy tính và công nghệ thông tin	748	138	159	70	
2.1	Máy tính	74801	23	1	1	100
2.1.1	Khoa học máy tính	7480101	23	1	1	
2.2	Công nghệ thông tin	74802	115	158	69	100
2.2.1	Công nghệ thông tin	7480201	115	158	69	
3	Công nghệ kỹ thuật	751	565	303	214	
3.1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	75102	332	147	116	94,12
3.1.1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	7510205	139	98	79	100
3.1.2	Công nghệ kỹ thuật cơ - điện tử	7510203	60	2	2	100
3.1.3	Công nghệ chế tạo máy	7510202	84	25	19	100
3.1.4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	7510201	49	22	16	
3.2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông	75103	233	156	98	
3.2.1	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá	7510303	83	71	50	97,55
3.2.2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	7510301	150	85	48	96,55
	Tổng		960	590	384	

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Mạnh Tiến